

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày: 23- 8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông An Văn Khoái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Đình Phúc.

Ông Vũ Văn Hường.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên toà:* Ông Vũ Văn Thay - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2019/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với

- *Bị cáo:* **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1987; Nơi đã cư trú: Số 47/19 đường Hồng Quang, phường NT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị S (là cha mẹ nuôi bị cáo Th đều đã chết)

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 204 ngày 13/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 01/5/2014, bị hại đã có đơn yêu cầu thi hành án nhưng đến nay bị cáo Th vẫn chưa thi hành phần bồi thường dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2019 đến nay tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị **Giang Thị H** - sinh năm 1988.

ĐKKHKT: Thôn Cự Trì, xã NH, huyện TM, tỉnh HD.

Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh **Phạm Văn Th** - sinh năm 1982.

ĐKHKT: Thôn Cự Trì, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09/5/2019, Nguyễn Văn Th đi xe bus từ thành phố Hải Dương đến công ty Trách nhiệm hữu hạn Unique ở thôn Tiêu Sơn, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương để xin việc làm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi không xin được việc, Th đi nhờ xe của người đi đường đến quán Internet của chị Giang Thị H, sinh năm 1988 ở thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương chơi điện tử. Th mua thẻ game chơi từ 18 giờ ngày 09/5/2019 đến 9 giờ ngày 10/5/2019. Khi hết giờ chơi trên thẻ, Th đi ra khu vực của quán để gọi chủ quán bán thẻ cho mình nhưng không thấy ai. Th quan sát thấy trên mặt bàn máy vi tính (khu vực H ngồi trông coi quán) có một chiếc ví màu nâu, thấy xung quanh không có người nên Th dùng tay trái cầm chiếc ví đi ra ngoài đường 392B rồi đón xe bus đi về thành phố Hải Dương. Trên đường đi Th mở chiếc ví ra và đếm được tổng số tiền 5.000.000đ (bao gồm 05 tờ polime mệnh giá 500.000đ, nhiều tờ mệnh giá 100.000đ, 50.000đ, 20.000đ, 10.000đ và 5000đ), 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ATM đều mang tên Giang Thị H; Th cất toàn bộ số tiền vào túi quần phía trước đang mặc trên người rồi rút chiếc ví cùng chứng minh thư nhân dân và thẻ ATM đều mang tên Giang Thị H xuống đường. Cơ quan cảnh sát điều tra không quản lý được còn số tiền thì Thịnh đã ăn tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra bị cáo Th chưa bồi thường thiệt hại cho chị Giang Thị H, chị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền 5.000.000đ đã trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số: 35/VKS-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện VKSND huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 07/6/2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải bồi thường cho chị Giang Thị Huyền số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án buộc bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ ngày 10/5/2019, tại Quán Internet của chị Giang Thị H, sinh năm 1988 ở thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Th đã có hành vi lén lút trộm cắp một chiếc ví, trong ví có số tiền 5.000.000đ. 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ATM của chị H.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lợi dụng sơ hở của chị H khi vào trong nhà chăm con không trực tiếp quản lý tài sản. Số tiền chiếm đoạt là 5.000.000đ (năm triệu đồng) nên hành vi của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS thì thấy: Bị cáo không có tiền sự;

Bị cáo có 01 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 204 ngày 13/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 01/5/2014, bị hại đã có đơn yêu cầu thi hành án nhưng đến nay bị cáo Th vẫn chưa thi hành phần bồi thường dân sự. Do vậy chưa được coi là xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” Quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xong dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo chiếm đoạt số tiền 5.000.000đ của chị H nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho chị H số tiền trên theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS và điều 584 Bộ luật Dân sự. Còn lại 01 chứng minh thư nhân dân và một thẻ ATM của chị H chị đã làm lại và không yêu cầu bị cáo phải thanh toán chi phí việc làm các giấy tờ trên nên không đặt ra để giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định, bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho chị H nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 07/6/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải bồi thường cho chị Giang Thị H, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn Cự Trì, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo thỏa thuận của các bên

nhưng không được vượt quá mức thấp nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS 2015 nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí sơ thẩm dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Người bị hại;
- UBND phường Nguyễn Trãi TP Hải Dương;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

An Văn Khoái